

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 09 - 04 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Việt

2. Ông Kiên Ngọc Trương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Văn Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2026/HSST, ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước T, sinh ngày 27/11/1983; Nơi thường trú: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Bùi Thị Ú, sinh năm 1964. Bị cáo có vợ tên Đỗ Mỹ D, sinh năm 1987. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông **Tô Thanh T1**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp S, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà **Đỗ Mỹ D**, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm Long Bình, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long

3. Anh **Đỗ Hoàng D1**, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm L, phường L, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 05 phút ngày 26/8/2025, Công an phường N, tỉnh Vĩnh Long phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Phước T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy gồm 02 bịch nylon màu trắng loại vuốt khoá miệng, bên trong chứa thảo mộc khô là chất ma túy cho Tô Thanh T1 tại căn nhà không số của bị cáo T thuê thuộc khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long. Tại đây còn có bà Đỗ Mỹ D (là người sống chung như vợ chồng với bị cáo T) và Đỗ Hoàng D1 (là cháu ruột của D). Tại hiện trường lực lượng Công an đã thu giữ trên tay của Tô Thanh T1 02 bịch nylon chứa thảo mộc khô (được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228789); thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo T 03 bịch nylon chứa thảo mộc khô (được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228790) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có gắn một ống thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu nâu trắng (được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228791); thu giữ trên ghế bố của Đỗ Hoàng D1 ở nhà sau 07 bịch nylon chứa thảo mộc khô (được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228792) cùng một số đồ vật khác có liên quan. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các tang vật và mời tất cả đối tượng có liên quan về trụ sở để làm việc. Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể, kết quả: Nguyễn Phước T, Đỗ Mỹ D, Đỗ Hoàng D1 đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Riêng Tô Thanh T1 có kết quả âm tính.

Tại bản kết luận giám định số 126/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh V kết luận:

- Gói 01: Thảo mộc khô chứa trong 07 (bảy) bịch nylon trong suốt được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228792 gửi giám định là ma túy; loại: MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng: 4,5963 gam.
- Gói 02: Thảo mộc khô chứa trong 03 (ba) bịch nylon trong suốt được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228790 gửi giám định là ma túy; loại: MDMA-4en-PINACA; tổng khối lượng: 0,9937 gam.
- Gói 04: Thảo mộc khô chứa trong 02 (hai) bịch nylon trong suốt được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228789 gửi giám định là ma túy, loại: MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng: 0,5610 gam.
- Gói 03: Tinh thể màu nâu trắng chứa trong 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24228791 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,0213 gam (bút lục 40-41).

Quá trình điều tra đã xác định: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/8/2025, bị cáo T đi xe ôm đến khu vực gần công viên P thuộc phường T, tỉnh Vĩnh Long gặp và mua từ một người đàn ông khoảng 30 đến 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với số lượng 07 bịch nylon trong suốt có kích thước giống nhau, loại vuốt khóa miệng, bên trong chứa thảo mộc khô với giá 70.000 đồng, theo người bán nói thì thảo mộc khô này là thuốc lùa tẩm chất ma túy và bị cáo T mua thêm 01 tép ma túy đá được chứa trong ống nhựa trong suốt, dạng ống hút được hàn kín hai đầu với giá

100.000 đồng. Bị cáo trả tiền cho người bán 170.000 đồng, người bán giao cho bị cáo 07 bịch nylon chứa thảo mộc khô cùng 01 tép ma túy đá và tặng cho bị cáo 01 cái nỏ thủy tinh. Nhận ma túy xong, bị cáo đi xe ôm về và đem cất giấu dưới nệm trong phòng ngủ của bị cáo, trong số ma túy này thì thảo mộc khô là nhằm mục đích bị cáo đem bán để kiếm lời còn 01 tép ma túy đá là mua về nhằm mục đích để sử dụng.

Đến trưa ngày 24/8/2025, Tô Thanh T1 đi xe mô tô biển kiểm soát 64H4-5685 (mượn của ông Bùi Thanh S1) đến trước nhà bị cáo T đang thuê để bán dừa cho bị cáo T, T1 đứng trước phía ngoài hàng rào lưới B40 gặp bị cáo T đứng trong hàng rào, hai bên nói chuyện qua lại thì T1 biết bị cáo T có bán ma túy nên T1 hỏi bị cáo T “có cần sa không bán cho tôi năm chục ngàn”, lúc này bị cáo T “gật đầu” tức là bị cáo đồng ý bán ma túy là thảo mộc khô cho T1, bị cáo mới đi vào phòng ngủ lấy 02 bịch nylon chứa thảo mộc khô đi ra tới hàng rào ngay vị trí cổng và chuyển 02 bịch thảo mộc khô qua khe hở hàng rào cho T1 cầm lấy, sau đó T1 đưa một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cho bị cáo nhận lấy rồi đi vào nhà, còn T1 cầm 02 bịch thảo mộc khô trên ra xe và rời đi. Số thảo mộc khô T1 mang về chưa sử dụng kịp thì bị mưa ướt và đã vứt bỏ (không nhớ vị trí).

Đến lúc 13 giờ 05 phút ngày 26/8/2025, Tô Thanh T1 tiếp tục đi xe mô tô biển kiểm soát 64H4-5685 đến nhà gặp bị cáo T như lần trước, T1 đứng trước phía ngoài hàng rào, bị cáo đứng bên trong, hai bên nói chuyện qua lại vài câu thì T1 tiếp tục hỏi bị cáo T “ông có cần sa không bán cho tôi năm chục ngàn”. Lúc này bị cáo T hiểu T1 muốn mua ma túy như lần trước nên đi vào phòng ngủ lấy 02 bịch nylon chứa thảo mộc khô đi ra tới hàng rào và cũng chuyển 02 bịch thảo mộc khô qua khe hở hàng rào lưới B40 như lần trước cho T1 cầm lấy, sau đó T1 đưa một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cho bị cáo nhận lấy và đi vào nhà. Khi T1 cầm 02 bịch thảo mộc khô trên tay, chuẩn bị lên xe để chạy đi thì lúc này lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 bịch nylon chứa thảo mộc khô trên tay T1 còn bị cáo T do hoảng sợ nên bị cáo vứt bỏ tờ tiền (không nhớ vị trí vứt tờ tiền). Như vậy, bị cáo Nguyễn Phước T đã thực hiện hành vi bán ma túy cho Tô Thanh T1 02 lần vào ngày 24/8/2025 và 26/8/2025 tại trước nhà của bị cáo thuê.

Ngoài ra, bị cáo T còn khai nhận vào ngày 25/8/2025 bị cáo còn tổ chức cho Đỗ Mỹ D và Đỗ Hoàng D1 sử dụng ma túy. Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 25/8/2025, bị cáo T vào phòng ngủ của bị cáo và Đỗ Mỹ D, lúc này D đang nằm nghỉ trong phòng, bị cáo lấy 01 tép ma túy đá và bộ D2 sử dụng ma túy mà bị cáo đã mua trước đó của người đàn ông tại công viên P, bị cáo để ngay góc giường ngủ của bị cáo và D, dùng lưỡi lam cắt ngang một đầu của tép ma túy đá và đổ chất ma túy đá vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa đốt cái nỏ cho ma túy nóng lên, tan chảy rồi bị cáo đưa lên miệng hút được 03 hơi xong để xuống mặt giường, sau đó D ngồi dậy và đến chỗ của bị cáo T, tự tay cầm bật lửa đốt cái nỏ cho ma túy nóng lên, đưa lên miệng hút được khoảng 02 đến 03 hơi xong để xuống mặt giường (bị cáo T biết D có sử dụng ma túy nên để cho D sử dụng mà không ngăn cản gì). Sau đó thì có Đỗ Hoàng D1 đi ngang qua phòng thì bị cáo hỏi D1 “nhậu một cái không con”, tức là rủ D1 sử dụng ma túy đá, D1 trả lời “Dạ, con ăn cơm xong rồi con lên”, nghĩa là D1

đồng ý sử dụng ma túy, khoảng một lúc sau thì D1 đến chỗ bị cáo T và D đã sử dụng ma túy, D1 tự cầm bật lửa đốt cái nỏ cho ma túy nóng lên, đưa lên miệng hút được 02 hơi rồi để bộ dụng cụ xuống góc giường và đi ra ngoài, còn bị cáo T và D nằm ngủ tại giường trong phòng, bộ D2 sử dụng ma túy đá vẫn để tại vị trí cũ trong phòng, trong nỏ vẫn còn sót lại chất ma túy đá.

Tại văn bản số 155/PC09 ngày 13/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh V thể hiện: khối lượng của các mẫu vật gửi giám định bao gồm cả thảo mộc khô (không phải là ma túy). Thảo mộc khô gửi giám định trong Kết luận giám định số 126/KL-KTHS ngày 29/8/2025 đã được tẩm ướp chất ma túy MDMA-4en-PINACA. Hiện tại, không có mẫu chuẩn định lượng MDMA-4en-PINACA nên không xác định được hàm lượng và khối lượng của chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA được tẩm trong thảo mộc khô.

Qua tra cứu thì chất MDMA-4en-PINACA là chất ma túy thuộc Danh mục IIC, vị trí thứ 241, được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định về danh mục các chất ma túy và tiền chất (nay là Danh mục IIB, vị trí thứ 259, theo quy định tại Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ).

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú do đã tự nguyện khai ra các lần phạm tội trước đó. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo.

Đối với Tô Thanh T1, sinh ngày 15/8/1989, nơi thường trú ấp S, xã S, tỉnh Vĩnh Long có hành vi mua ma túy của bị cáo T để sử dụng, do không xác định được hàm lượng và khối lượng chất ma túy được tẩm ướp trong thảo mộc khô là bao nhiêu nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với T1 nên Cơ quan điều tra đã đề nghị xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với Đỗ Hoàng D1, sinh ngày 07/12/2004, nơi thường trú khóm L, phường L, tỉnh Vĩnh Long, không có hành vi giúp sức cho bị cáo T trong việc mua bán và tổ chức sử dụng ma túy nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, D1 có hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy và có hành vi tàng trữ 07 bịch nylon chứa thảo mộc khô với khối lượng 4,5963 gam, D1 khai nhận đây là ma túy mà D1 cho là “Cỏ Mỹ” được D1 mua từ một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) về nhằm mục đích để sử dụng một mình, do không xác định được hàm lượng và khối lượng chất ma túy được tẩm ướp trong thảo mộc khô là bao nhiêu nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với D1 nên Cơ quan điều tra đã đề nghị xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với Đỗ Mỹ D, sinh ngày 05/05/1987, nơi thường trú khóm L, phường L, tỉnh Vĩnh Long không có hành vi giúp sức cho bị cáo T trong việc mua bán và tổ chức sử dụng ma túy nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng D

có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo T tổ chức nên Cơ quan điều tra đã đề nghị xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với người đàn ông bán thảo mộc khô và ma túy đá cho bị cáo T và người đàn ông bán thảo mộc khô cho Đỗ Hoàng D1 do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra có tiến hành xác minh, rà soát nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với ông Trần Đức Minh H là chủ căn nhà đã cho bị cáo T thuê, ông H không biết hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Đỗ Hoài S2 (cha ruột của Đỗ Mỹ D) có sống chung nhà cùng bị cáo T nhưng già yếu, bị bệnh nặng, không đi lại được, không giao tiếp được và không có cơ sở xác định có liên quan đến hành vi của bị cáo T nên không xử lý.

Tang vật, đồ vật Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- 03 bìch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, kích thước 07 x 04 cm bên trong chứa thảo mộc khô là chất ma túy (thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo T).

- 01 chai bằng nhựa, nắp chai màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ (01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu nâu trắng là ma túy; 01 lỗ gắn ống nhựa dạng ống hút màu trắng - tím).

- 01 ống thủy tinh (nỏ) không rõ hình dạng.

- 01 bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

- 02 bìch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, kích thước 07 x 04 cm bên trong chứa thảo mộc khô nghi là chất ma túy (thu giữ trên tay Tô Thanh T1).

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, màu trắng, biển kiểm soát 64H4-5685, đã qua sử dụng (do Tô Thanh T1 sử dụng).

- 04 phong bì màu đỏ, có cùng kích thước 6,5 x 9,5 cm, được quấn lại bằng 02 sợi thun màu vàng, bên trong có: 07 bìch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, trong đó có 02 bìch có kích thước 07 x 04 cm, 03 bìch có kích thước 7,5 x 04 cm và 02 bìch có kích thước 9,5 x 06 cm, bên trong đều chứa thảo mộc khô là chất ma túy (thu giữ tại ghế bố của Đỗ Hoàng D1).

- 01 chai bằng nhựa không nắp đáy, giữa thân chai có gắn 01 ống bằng kim loại.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra trả lại 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, màu trắng, biển số kiểm soát 64H4-5685 cho ông Bùi Thanh S1 là chủ sở hữu xe do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSKV10 ngày 29/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố Nguyễn Phước T về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Khoản 2 Điều 251 và khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt ctheo quy định. Buộc bị cáo nộp 100.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phước T đã khai nhận:

Trong hai ngày 24 và 26/8/2025, tại căn nhà thuộc khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Nguyễn Phước T đã bán ma túy cho Tô Thanh T1 02 lần, mỗi lần đều bán 02 gói thảo mộc khô có tẩm chất ma túy MDMA-4en-PINACA nằm trong danh mục chất ma túy của Chính phủ quy định. Lần thứ nhất vào trưa ngày 24/8/2025, lần thứ hai vào khoảng 13 giờ 05 phút ngày 26/8/2025, bị cáo T bán ma túy cho Tô Thanh T1 gồm 02 gói thảo mộc khô, tổng khối lượng: 0,5610 gam, được tẩm ướp chất ma túy MDMA-4en-PINACA thì bị lực lượng Công an đã bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, vào khoảng 19 giờ 25/8/2025, tại phòng ngủ của mình, bị cáo Nguyễn Phước T đã cung cấp ma túy đá, loại Methamphetamine và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho Đỗ Mỹ D và Đỗ Hoàng D1 sử dụng trái phép.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phước T đã phạm vào

tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 và khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Phước T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 và khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần và tổ chức cho nhiều người sử dụng. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khai ra những lần phạm tội trước đây mà Cơ quan điều tra chưa phát hiện; giúp Cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về vật chứng:

- 03 bìch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, kích thước 07 x 04 cm bên trong chứa thảo mộc khô là chất ma túy (thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo T).

- 01 chai bằng nhựa, nắp chai màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ (01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu nâu trắng là ma túy; 01 lỗ gắn ống nhựa dạng ống hút màu trắng - tím).

- 01 ống thủy tinh (nỏ) không rõ hình dạng.

- 01 bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

- 02 bìch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, kích thước 07 x 04 cm bên trong chứa thảo mộc khô nghi là chất ma túy (thu giữ trên tay Tô Thanh T1).

- 04 phong bì màu đỏ, có cùng kích thước 6,5 x 9,5 cm, được quấn lại bằng 02 sợi thun màu vàng, bên trong có: 07 bìch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, trong đó có 02 bìch có kích thước 07 x 04 cm, 03 bìch có kích thước 7,5 x 04 cm và 02 bìch có kích thước 9,5 x 06 cm, bên trong đều chứa thảo mộc khô là chất ma túy (thu giữ tại ghế bố của Đỗ Hoàng D1).

- 01 chai bằng nhựa không nắp đây, giữa thân chai có gắn 01 ống bằng kim loại.

Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điều b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 07 (bảy) năm tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 03: 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24225895 ghi ngày 29/8/2025 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K, Công an tỉnh V và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Dương Văn H1.

- 01 (một) chai bằng nhựa, nắp chai màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ.

- 01 (một) ống nhựa dạng hút màu trắng – tím.

- 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng.

- 01 (một) bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

Tất cả được niêm phong trong túi PS3 mã số PS3 23011462 có chữ ký của: Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn Bảo Q, Nguyễn Thị Kim N1, Nguyễn Phước T cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường N, tỉnh Vĩnh Long.

- 01 (một) chai bằng nhựa không nắp đây, giữa thân chai có gắn 01 ống bằng kim loại được niêm phong trong túi PS2 mã số PS2 23005716 có chữ ký của: Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn Bảo Q, Nguyễn Thị Kim N1, Đỗ Hoàng D1 cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường N, tỉnh Vĩnh Long.

Buộc bị cáo nộp 100.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước

3. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Phước T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ